

Bản án số: 69/2018/HS-ST

Ngày: 23 - 10 - 2018

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN PHÚC THỌ, THÀNH PHỐ HÀ NỘI

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Kiều Duy Chinh.

Các Hội thẩm nhân dân: Ông Lê Văn Hải.

Ông Nguyễn Thái Học.

- Thư ký phiên tòa: Ông Nguyễn Anh Dũng - Thư ký tòa án.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Phúc Thọ, Thành phố Hà Nội tham gia phiên tòa: Ông Nguyễn Đức Trường - Kiểm sát viên.

Ngày 23 tháng 10 năm 2018 tại Tòa án nhân dân huyện Phúc Thọ, Thành phố Hà Nội xét xử công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số: 66/2018/TLST-HS ngày 24 tháng 8 năm 2018, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 66/2018/QĐXXST-HS ngày 14 tháng 9 năm 2018 đối với bị cáo:

Mầu Tiến T, sinh năm 1983; nơi sinh, nơi cư trú: Thôn 8, xã C, huyện H, Thành phố Hà Nội; nghề nghiệp: Lao động tự do; trình độ văn hoá: Lớp 9/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Mầu Tiến M và bà Nguyễn Thị T (Đã chết); chưa có vợ, con; tiền án: Không; tiền sự: Ngày 15/6/2017 bị Chủ tịch Ủy ban nhân dân xã Cát Quế, huyện Hoài Đức, Thành phố Hà Nội ra Quyết định áp dụng biện pháp giáo dục tại xã, phường với thời hạn 03 tháng, kể từ ngày 15/6/2017 đến ngày 15/9/2017. Nhân thân: Ngày 14/11/2011 bị Chủ tịch Ủy ban nhân dân huyện Hoài Đức, Thành phố Hà Nội ra Quyết định đưa vào cơ sở chữa bệnh bắt buộc. Bị cáo bị tạm giữ từ ngày 27/6/2018 đến ngày 06/7/2018. Hiện tại bị cáo đang bị tạm giam tại Trại tạm giam số 1, Công an Thành phố Hà Nội trong vụ án khác (Có mặt).

- Người bị hại: Chị Trần Thị A, sinh năm 1990; trú tại: Thôn T 3, xã T, huyện Phúc Thọ, Thành phố Hà Nội (Vắng mặt).

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau: Khoảng 17 giờ 30 phút ngày 27/6/2018, bị cáo Mầu Tiến T ngồi sau xe mô tô do một nam thanh niên chở đi (Hiện chưa xác định được biển kiểm soát, số khung, số máy và nhân thân lai lịch của người thanh niên đó) theo hướng từ Quốc lộ 32 vào đường bê tông nội đồng thuộc xã T, huyện Phúc Thọ, Thành phố Hà Nội. Khi đi đến đoạn đường thuộc cánh đồng thôn T, xã T, Mầu Tiến

T nhìn thấy chiếc xe mô tô biển kiểm soát 29 – 314-R2 dựng ở lề đường, chìa khóa vẫn cắm ở ổ khóa điện, xe có gắn giá đỡ hàng và có 01 bó hoa Loa Kèn, nên nảy sinh ý định trộm cắp chiếc xe trên. Quan sát thấy không có người qua lại trên đường gần đó, T xuống xe đi đến chiếc xe mô tô, bật khóa điện, nổ máy điều khiển xe ra Quốc lộ 32. Người thanh niên đi cùng T cũng điều khiển xe chạy theo hướng trên. Lúc này chị Trần Thị A là chủ sở hữu chiếc xe đang cắt hoa dưới ruộng hoa gần đó phát hiện thấy sự việc liền chạy đuổi theo, đồng thời hô hoán mọi người giúp đỡ. Mâu Tiến T điều khiển xe đến gần khu vực cầu 7, xã T thì bị một số người dân đứng chặn phía trước nên quay xe bỏ chạy theo hướng đường liên xã T – Thanh Đa được khoảng 2 km, đến khu vực thôn Nội, xã T, huyện Phúc Thọ, Thành phố Hà Nội thì bỏ xe lại trên đường và chạy xuống khu ruộng gần đó để trốn, nhưng bị quần chúng nhân dân bắt giữ và báo cho Công an xã T và Công an huyện Phúc Thọ đến giải quyết. Quá trình điều khiển chiếc xe mô tô trộm cắp bỏ chạy đã làm bó hoa Loa Kèn của chị A để trên xe rơi xuống đường bị dập nát, hư hỏng. Sau khi nhận được tin báo, Công an huyện Phúc Thọ và Công an xã T đến hiện trường thu giữ tang vật và dẫn giải Mâu Tiến T về trụ sở Ủy ban nhân dân xã T lập biên bản bắt người phạm tội quả tang. Vật chứng thu giữ là chiếc xe mô tô biển kiểm soát 29 – 314-R2.

Cơ quan Cảnh sát điều tra - Công an huyện Phúc Thọ đã ra Quyết định trưng cầu định giá tài sản bị chiếm đoạt. Ngày 02/7/2018 Hội đồng định giá tài sản huyện Phúc Thọ, Thành phố Hà Nội kết luận: Chiếc xe mô tô biển kiểm soát 29 – 314-R2, có giá trị là 8.000.000 đồng (*Tám triệu đồng*).

Tại bản Cáo trạng số: 66/CT-VKS ngày 23 tháng 8 năm 2018, Viện kiểm sát nhân dân huyện Phúc Thọ, Thành phố Hà Nội truy tố bị cáo Mâu Tiến T về tội Trộm cắp tài sản, theo qui định tại khoản 1 Điều 173 của Bộ luật hình sự.

Tại phiên tòa hôm nay, đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Phúc Thọ, Thành phố Hà Nội phát biểu quan điểm giữ nguyên quyết định truy tố đối với bị cáo và đề nghị Hội đồng xét xử tuyên bố bị cáo phạm tội Trộm cắp tài sản; đề nghị áp dụng khoản 1 Điều 173; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51 của Bộ luật hình sự để xử phạt bị cáo từ 09 tháng đến 12 tháng tù, thời hạn tù tính từ ngày bắt thi hành án, được trừ thời gian tạm giữ. Không đề nghị áp dụng hình phạt bổ sung bằng tiền đối với bị cáo. Về trách nhiệm dân sự: Đề nghị buộc bị cáo phải bồi thường cho chị A 3.000.000 đồng tiền hoa bị hỏng. Về án phí: Đề nghị buộc bị cáo phải chịu án phí theo quy định của pháp luật.

Bị cáo tại phiên tòa thừa nhận nội dung bản Cáo trạng của Viện kiểm sát đã truy tố bị cáo là đúng, bị cáo nhận thức hành vi của mình là sai, bị cáo chấp nhận bồi thường cho chị Trần Thị A 3.000.000 đồng là tiền hoa mà bị cáo làm hỏng. Bị cáo xin Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu có trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1]. Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra, Điều tra viên, Kiểm sát viên đã thực hiện đúng thẩm quyền, trình tự, thủ tục của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng.

[2]. Về nội dung vụ án: Tại phiên tòa bị cáo khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình, phù hợp với lời khai của bị cáo tại Cơ quan điều tra, phù hợp với lời khai của người bị hại, người làm chứng và các tài liệu chứng cứ khác. Như vậy, có đủ cơ sở để khẳng định: Chiều ngày 27/6/2018 tại khu vực cánh đồng thôn T, xã T, huyện Phúc Thọ, Thành phố Hà Nội. Bị cáo Mầu Tiên T đã trộm cắp chiếc xe mô tô biển kiểm soát 29 – 314-R2, có trị giá 8.000.000 đồng (*Tám triệu đồng*) của chị Trần Thị A. Trên đường tẩu thoát khỏi hiện trường thì bị chị A và cùng quần chúng nhân dân phát hiện bắt giữ. Với hành vi như trên của bị cáo đã đủ yếu tố cấu thành tội Trộm cắp tài sản, theo quy định tại khoản 1 Điều 173 của Bộ luật hình sự.

[3]. Xét tính chất mức độ của vụ án: Hành vi của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, đã xâm phạm đến quyền sở hữu tài sản của người khác được pháp luật bảo vệ, mặt khác còn gây mất trật tự trị an tại địa phương và gây hoang mang cho quần chúng nhân dân. Do vậy, cần phải xử lý nghiêm để cải tạo, giáo dục đối với bị cáo và phòng ngừa tội phạm nói chung.

[4]. Về tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: Không có.

[5]. Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải, bị cáo phạm tội ít nghiêm trọng. Nên áp dụng quy định tại điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51 của Bộ luật hình sự để giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

[6]. Về nhân thân: Bị cáo đã có tiền sự.

[7]. Về hình phạt bổ sung: Bị cáo là người lao động tự do, không có thu nhập ổn định, không có điều kiện về kinh tế để thi hành án nên không áp dụng hình phạt bổ sung bằng tiền theo qui định tại khoản 5 Điều 173 của Bộ luật hình sự.

[8]. Về vật chứng: Ngày 11/7/2018 Cơ quan Cảnh sát điều tra - Công an huyện Phúc Thọ đã trao trả chiếc xe mô tô biển kiểm soát 29 – 314-R2 cho chủ sở hữu hợp pháp là chị Trần Thị A. Sau khi nhận lại tài sản, chị A không có đề nghị gì về chiếc xe đó đối với bị cáo.

[9]. Về trách nhiệm dân sự: Đối với bó hoa Loa Kèn để trên chiếc xe mô tô bị rơi xuống đường dập nát, hư hỏng. Chị A yêu cầu bị cáo bồi thường số tiền là 3.000.000 đồng. Việc bó hoa bị hư hỏng do lỗi của bị cáo, nên buộc bị cáo phải bồi thường cho chị A số tiền trên.

[10]. Đối với nam thanh niên điều khiển xe mô tô chở bị cáo Mầu Tiên T đến địa điểm trộm cắp tài sản, quá trình điều tra bị cáo khai không quen biết mà chỉ đi nhờ xe của người này. Bị cáo không biết tên, tuổi, địa chỉ cụ thể, do vậy Cơ quan điều tra không có cơ sở điều tra xác minh làm rõ.

[11]. Về án phí: Bị cáo phải chịu án phí hình sự và án phí dân sự theo qui định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51; khoản 1 Điều 173 của Bộ luật hình sự. Căn cứ vào Điều 136, Điều 331, Điều 333 của Bộ luật Tố tụng hình sự. Căn cứ vào Điều 584, Điều 589 của Bộ luật dân sự. Căn cứ vào khoản 1 Điều 23 của Nghị quyết số: 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc Hội:

Tuyên bố bị cáo phạm tội Trộm cắp tài sản.

Xử phạt bị cáo Mầu Tiến T 09 (*Chín*) tháng tù, thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bắt thi hành án, được trừ thời gian tạm giữ từ ngày 27/6/2018 đến ngày 06/7/2018.

Buộc bị cáo phải bồi thường cho chị Trần Thị A số tiền 3.000.000 đồng (*Ba triệu đồng*).

Kể từ khi bản án có hiệu lực pháp luật, bên được thi hành án có đơn đề nghị thi hành án thì hàng tháng bên phải thi hành án còn phải chịu tiền lãi, theo mức lãi suất cơ bản do Ngân hàng Nhà nước quy định trên số tiền chậm thi hành án.

Bị cáo Mầu Tiến T phải chịu 200.000 đồng (*Hai trăm nghìn đồng*) án phí hình sự sơ thẩm và 300.000 đồng (*Ba trăm nghìn đồng*) án phí dân sự.

Bị cáo có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày, kể từ ngày tuyên án. Người bị hại có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày, kể từ ngày nhận được bản án hoặc kể từ ngày bản án được niêm yết.

Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo qui định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự, có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo qui định tại các Điều 6, 7 và 9 Luật thi hành án dân sự, thời hiệu thi hành án được thực hiện theo qui định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Nơi nhận:

- TAND Thành phố Hà Nội;
- VKSND Thành phố Hà Nội;
- VKSND huyện Phúc Thọ;
- CCTHADS huyện Phúc Thọ;
- Công an huyện Phúc Thọ;
- Bị cáo Mầu Tiến T;
- Lưu hồ sơ vụ án;
- Lưu VP.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Kiều Duy Chính